



Tuần Báo Vô Vi

19 tháng 8 năm 2012

Số 95

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hàng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

- 1) Làm sao đạt được tâm thức thanh nhẹ ?
- 2) Điển do đâu mà có ?
- 3) Người tu Vô Vi có cơ hội phát triển hay không ?
- 4) Bảo tuyết do đâu mà có ?
- 5) Người tu cần có một số vốn để tiến thân hay không ?
- 6) Ở mặt đất này có nước chảy ngược hay không ?
- 7) Người tu thiền cần thức nhiều hay là ngủ nhiều ?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÔ VI. All rights reserved.

Ngày 2 tháng 1 năm 1994 1) Hỏi : Làm sao đạt được tâm thức thanh nhẹ ? Đáp : Thừa, muốn đạt được tâm thức thanh nhẹ, phải tự cảm thức được sự vọng động và dứt khoát thì mới đạt được tâm thức thanh nhẹ. Tùy theo sự hướng tâm của hành giả thì mới có cơ hội thanh nhẹ tùy theo sự quán thông của trình độ tự nhiên và hồn nhiên. Kệ: Cảm thông chẳng có tâm phiền Phát triển chơn hồn tự tiến xuyên Buông bỏ tình đời tâm bớt loạn Về không thanh nhẹ lại càng yên.	Ngày 3 tháng 1 năm 1994 2) Hỏi : Diễn do đâu mà có ? Đáp : Thừa, diễn từ bên ngoài do sự hội tụ chấn động của càn khôn vũ trụ mà có. Còn diễn của con người do sự hợp tự thực phẩm và hành pháp thông khai thần kinh khối óc thành tựu ánh sáng hòa hợp với chấn động thanh nhẹ của vũ trụ quang, tiếp thu tinh ba của vũ trụ, dừng chí hồi sinh, tự giải tỏa mọi sự nan giải của tâm linh, hóa độ quần sinh. Kệ: Dày công khai triển hành trình tiến Nghiep quả luân hồi tự tiến xuyên Hồn vía phân minh tình tái hội Cùng tu cùng tiến sống không phiền.
Ngày 4 tháng 1 năm 1994 3) Hỏi : Người tu Vô Vi có cơ hội phát triển hay không? Đáp : Thừa, người tu Vô Vi luôn luôn có cơ hội phát triển. Sau khi thực hành phương pháp đứng đắn thì sẽ gặt hái được kết quả tốt đẹp và phát triển tùy duyên thanh tịnh của hành giả, chẳng có cao thấp như tình đời đã ấn định, công bằng bác ái rõ rệt hạnh đức tràn đầy, trăm hoa đua nở hướng về Trời Phật mà tiến. Kệ: Giải bỏ chấp mê tự trở về Quy y thanh nhẹ chẳng ôm mê Thực hành chánh pháp tùy duyên thức Thế cảnh đảo điên chẳng chấp mê.	Ngày 5 tháng 1 năm 1994 4) Hỏi : Bão tuyết do đâu mà có ? Đáp : Thừa, ba loại hợp một thành tuyết:./ gió, mưa và lạnh. Khối óc của loài người nếu ba loại kể trên dồn vào một chỗ cũng không hoạt động được gọi là chết. Ở mặt đất thì tất cả sự vận hành cũng phải ngưng hoạt động. Kệ: Vận hành động loạn không thành công Giám hãm mọi nơi khổ treo trồng Tuyết tụ chung đường không tiền được Cầu Trời khấn Phật tự mình mong.
Ngày 6 tháng 1 năm 1994 5) Hỏi : Người tu cần có một số vốn để tiến thân hay không ? Đáp : Thừa, người tu cần có một số căn bản tức là đức nhĩn nhục, tin nơi khả năng nhĩn nhục của chính mình mà tiến thân. Kệ: Tham thiền nhập định chuyện ưu cần Nhĩn nhục càng cao đóng góp phần Trở lực không còn trong chơn thức Bình tâm khai triển tri tâm thân.	Ngày 7 tháng 1 năm 1994 6) Hỏi : Ở mặt đất này có nước chảy ngược hay không ? Đáp : Thừa, ở mặt đất nước này nước chỉ có chảy xuôi theo chiều phát triển của chính nó, nhìn thấy xuôi nhưng mà ngược, thấy ngược nhưng mà xuôi. Người tu lâu thanh nhẹ tự động giúp đỡ người mới tu và ước mong người mới tu sớm thành đạo. Kệ: Thỏa lòng tận độ tiến chung nhau Mở rộng tình thương rõ nhiệm màu Tiến hóa không ngừng trong thức giác Cùng chung thanh nhẹ ráp thành cầu.

Ngày 8 tháng 1 năm 1994

7) **Hỏi :** Người tu thiền cần thức nhiều hay là ngủ nhiều ?

Đáp : Thưa, người tu thiền cần chăm chỉ hành đúng pháp, sẽ có thức ngủ điều hòa, tùy theo nhu cầu của cơ thể, có giấc ngủ rất say và không kéo dài như người thường, ngủ dậy lúc nào cũng tỉnh táo và sáng suốt, nhớ sự quân bình sau khi thực tập

Kệ:

Xác thân ôn định sống ôn tồn
Trí triển khai minh chẳng ác ôn
Giới luật công minh tỉnh chuyển thức
Thanh thanh diệu diệu nhớ phần hồn.

Lời Vàng Tiếng Ngọc

Văn Tự Vô Vi I (tiếp theo)

...

Bản Thân Bất Độ Hà Thân Độ: Đó, bây giờ con người ở thế gian chỉ dùng cái miệng, dùng cặp mắt, dùng cái bộ óc được thu hút một phần nào đó thôi rồi nói này, nói kia, nói cứu người này, cứu người kia, cứu người nọ nhưng mà chính nó nó chưa biết cứu nó. Ghen tương đầu này, ghen tương đầu kia, ghen tương đầu nọ mà nó chưa hiểu chưa ghen tương nó. Tại sao phải ghen tương nó? Nó phải thấy rõ sự sai lầm của chính nó trước, sửa nó trước, hành triển tiến tới sự vô cùng sẵn có của nó và sự sáng suốt sẵn có cho nó thì nó mới biết được cái bản thân của nó. Nhưng mà bản thân ở thế gian, con người không chịu hiểu, không chịu độ lấy mình, rồi làm sao để độ người khác. Chính ta không tu, không sửa thì làm sao sửa người khác. Cho nên, phương pháp Vô Vi là phải tự hành để ảnh hưởng người khác. Cho nên, có câu “bản thân bất độ hà thân độ”, thân ta ta không sửa làm sao đi sửa người khác. Cho nên, nhiều người chưa hiểu mình, chưa chịu ảnh hưởng lấy mình lại đi dùng những lý luận vá vúi của kinh sách muốn đi độ người mà chính mình chưa độ được thì đâm ra chỉ đi nói dóc mà thôi. Còn ở trong thực hành, tu tới đâu thấy tới đó mà không phải cầu cạnh người ta tới tìm mình, tự nhiên đến hỏi thì đến lúc đó mình thổ lộ tùy theo trình độ đối phương. Đó, tôi trước kia như vậy, như vậy bây giờ tôi sửa và tiến tới như vậy, đỡ một phần nào cho người ta

thấy là mình đã độ được mình rồi mình mới ảnh hưởng người khác kêu là bản thân bất độ hà thân độ. Chính bản thân mình mình không có độ làm sao đi độ người khác được. Đó, cái tiểu thiên địa này quan trọng mà không lo săn sóc làm sao đi săn sóc người khác.

Bịnh: Bịnh là do tánh sanh, cái tánh trong đó nó có cái gì? Tham, sân, si, hỷ, nộ, ái, ô, dục. Vì cái tham, sân, si, hỷ, nộ, ái, ô, dục mà bắt mình thì sanh ra gì? Sanh ra bịnh hoạn, không có mực thước. Tham không chịu hướng thượng, nếu mà tham hướng thượng thì thanh nhẹ và tham tiến tới sự sáng suốt vô cùng ở bên trên thì đâu có còn tham lật vật tại thế.

Sân cũng vậy. Biết đó phải có cái bản chất đó mới làm được cái bàn đạp xuất phát đi lên. Sự si mê suy nghĩ về tiến hóa sẵn có của chúng ta ở nội tâm mà hướng thượng thì chúng ta phải tìm mãi tìm mãi của chúng ta chính sự sáng suốt đó ở trong ta có.

Hỷ là vui vẻ, vui vẻ mà chấp nhận bất cứ hoàn cảnh gì xảy đến, luôn luôn ở trong thái độ hoan hỷ chứ không có sắc mắc¹ đối với người khác thì nó kêu bằng hướng thượng.

Còn nộ là gì? **Nộ** là sự nóng nảy bực tức đó mà hướng thượng thì nó xuất phát và phóng thâu đi bất cứ nơi nào.

¹ Sắc mắc: Hay soi mói, bắt bẻ đến mức gây khó chịu.

Ái là khi mà phóng được lên rồi mới thức giác sau cái thức giác đó mới thương yêu tất cả. Chính sự sống của chúng ta không có xung quanh làm sao chúng ta sống. Mà không có bề trên chúng ta cũng không sống. Không có sự thanh nhẹ của cả càn khôn vũ trụ thì chúng ta cũng không sống được.

Cái **Ô** là sự đen tối mọi người đều có. Nhưng mà cái đen tối đó nó cũng có hữu ích của cái bản chất tham, sân, si, hỷ, nộ, ái, ô, dục là bản chất của Thượng Đế mà trong đó kêu bằng hướng thượng hóa giải tới vô cùng. Đó cái sự ác, cái sự trược, cái sự đen tối đó làm cho mình thấy nó chậm trễ, nhưng mà mình hướng về sự vô cùng thì nó có cái tánh chất đó. Mà vô cùng rồi thì vô cùng tâm tối, vô cùng trược mà chúng ta lấy cái ý chí phóng vào sự vô cùng đó thì sự vô cùng đó sẽ tan, sự tâm tối đó sẽ biến đổi tới sự sáng suốt.

Cái dục tính của con người cũng vậy nữa. **Dục** không phải là giao cấu mới là dục, nhưng mà muốn đủ thứ đó là dục. Mà chúng ta dục hướng thượng, chúng ta dục hóa giải, chúng ta dục tới tiến triển vô cùng tận thì cái dục đó nó đưa lại sự thanh nhẹ cho chính chúng ta, thấy không?

Cho nên, con người bình ở chỗ nào? Nó bình vì sự tri giác của nó cạn xợt². Nó vun bồi cái tánh tham, sân, si trong chốc lát mà thôi vì cái đó mới sanh ra cái bệnh hoạn. Còn nếu nó biết sử dụng tham, sân, si, hỷ, nộ, ái, ô, dục tới vô cùng thì nó đâu có bị kẹt ở trong cái lẽ lỗi tham, sân, si, của người đời nữa. Thì cái tâm nó mới vị tha, cái tâm nó mới thực sự thương yêu và xây dựng cho chính nó và ảnh hưởng những người xung quanh. Tại sao những người thiên giác càng ngày lại càng thông minh và càng dễ dãi hơn là sao? Nó hiểu nó và nó vun bồi cái thực chất của nó tiến tới vô cùng thì càng ngày càng sáng suốt hơn.

Bàng môn tả đạo: Bàng môn tả đạo là một hình thức nói ra những chuyện biểu diễn cái trí khôn của chính họ rồi dùng cái trí khôn đó lại không chế tư tưởng người khác, cái đó kêu bằng bàng môn tả đạo, không phải là chơn pháp. Cái bàng môn này nó ở trong một cái nơi tâm tư của nó xuất phát ra một cái lẽ lỗi riêng biệt và nó không có hòa đồng với những người khác. Nó chỉ cho là cái pháp của nó là hay hơn hết và giỏi hơn hết, chẳng có ai sánh bì được. Nhưng mà nó chưa hiểu rõ rằng chơn lý là vô cùng tận. Cho nên, nó còn bị kẹt ở chỗ đó. Nhiều khi thấy biểu diễn rất hay, làm việc này việc nọ rất

hay, bùa rất hay, dùng tà điển phát triển rất hay mà dưới cặp mắt đời chứ không phải sự tri giác vô cùng. Nếu áp dụng sự tri giác vô cùng của người tu thiên sáng suốt thì mới thấy rõ cái bàng môn tả đạo và đường lối đó vì trình độ giới hạn thôi. Cho nên, những người tu cao người ta không có chấp thành ra bàng môn tả đạo vẫn hoạt động mà Thượng Đế cũng không có can thiệp, cũng vẫn hoạt động. Nhưng trong thiên cơ, trong càn khôn vũ trụ phải có giờ giấc quy tụ để làm một cuộc khảo thí cho nhân sinh để cho bàng môn tả đạo thức giác là chính cái đó là không chánh rồi mới lần lượt trở về chơn giác không động.

Bò bay máy cựa là chúng ta ở từ cái rún sắp xuống là cái hạ thừa trong đó chúng ta thâm nhập những luồng trược điển ăn hàng ngày nó trụ hóa nơi đó. Nó có thứ yếu hèn, nó cục cựa sơ sơ và làm việc trong cái phạm vi eo hẹp cũng như con vật các bạn đang ăn đây, cọng rau các bạn đang ăn đây thì cái sự hóa hóa sanh sanh đó tiến hóa chậm trược, đó kêu bằng bò bay máy cựa ở bên trong của chúng ta. Nhưng mà làm sao thấy bò bay máy cựa là các bạn tu tới thanh tịnh rồi thì các bạn thấy rằng cái ngũ tạng này, cái bộ đầu này, cái ngũ uẩn này đại diện cho ngũ tạng thì cái ngũ uẩn mà bộ đầu là bộ óc, mỗ ác này là một, cặp mắt là hai, hai lỗ tai là ba, hai lỗ mũi là bốn, cái miệng là năm, trong năm bộ phận đó các bạn làm Pháp Luân Thường Chuyển rồi nó đi lên thì cái ngũ tạng này nó chuyển hướng lên trên thành ra ngũ uẩn, trong ngũ uẩn giai không đó các bạn mới dòm thấy bò bay máy cựa trong cái thể xác như cái hạ giới từ lỗ rún đi xuống. Khi các bạn nhắm mắt thì ở dưới nó chuyển cựa từ chỗ nào thì các bạn thấy rõ. Cho nên, nói bò bay máy cựa mà nói người tầm thường ở thế gian chưa có tu và chưa thức giác chưa có hiểu bò bay máy cựa là cái gì, cũng biết sơ sơ những ý đồ con vật yếu hèn vậy thôi nhưng mà không biết nó nằm ở đâu. Cho nên, một khi các bạn tu, các bạn làm Pháp Luân Thường Chuyển nó quan trọng lắm. Cái Pháp Luân Thường Chuyển rồi nó dẫn dắt từ từ, từ từ, từ từ, hạ thừa nó chuyển hết trong chín tầng khu óc của hạ thừa rồi nó lên tới trung thừa, cũng dẫn dắt bò bay máy cựa đi lên. Đó, cho nên tánh con người thường thường hay sân si và hay nghĩ cái chuyện eo hẹp, không thể phát triển được, rồi nghi kỵ đủ thứ, đó là chỉ ứng dụng trong cái tánh bò bay máy cựa và cái tánh đó là cái tánh rất yếu hèn không tự giác. Cho nên, chúng ta tu lần lần mở mở mở lên rồi các bạn cũng có một thời gian các bạn tu rồi các bạn cảm thấy

² Cạn xợt: Nông cạn, không có bề sâu.

mình không có trình độ gì? Rồi chừng nào các bạn tu khai thông hết bộ đầu rồi thực hiện tới Bồ Đề Tâm thì lúc đó các bạn mới thấy giá trị vô cùng trong cái phương pháp công phu mà các bạn đã đạt được.

Cam lồ: Cam lồ là sự vận hành của thủy điển trong cái cơ thể rồi nung nấu trong tinh khí thần kết hợp chất tinh trụ hóa trên bộ đầu hòa hợp với sự thanh điển nung nấu của bề trên. Cho nên, nó tạo ra cái nước miêng thơm ngọt, chỉ có người tu thiền mới có cái đó. Mà cái đó khi mà đạt tới cái đó thì những cái bệnh tầm thường trong cơ thể tự nó biến mất kêu bằng cam lồ. Trong kinh sách có nói cam lồ nhưng mà không hiểu nó nằm ở đâu. Bây giờ, chúng ta tu thiền chúng ta mới thấy rõ. Mỗi đêm các bạn làm Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định là các bạn đã nấu thuốc cho mình, cho chính mình. Cho nên, sau các bạn làm Pháp Luân đầy đủ rồi thì nước cam lồ nó quý hóa lắm, nước miêng ngọt và rất khỏe khi chúng ta nuốt nước miêng đó, tâm, can, tì, phế, thận nó thanh nhẹ.

Còn **cửu khiêu** là từ sự xuất phát của trung tâm bộ đầu và ngay phía sau cổ đó thông suốt đi lên thì các bạn xuất ra mới thấy rõ cửu khiêu. Nó ở trong chín tầng mà trong đó, từ tối đi tới sáng xuất phát ra. Chỉ

có người tu thanh nhẹ phần hồn đi lên trên đó kêu bằng khởi bước vô đó. Cửu khiêu này nó cũng ở trong cửu trùng đài mà ra, cũng chín giới đó. Cho nên cái này phải có thực hành mới thấy, còn nếu không thực hành không sao mà các bạn thấy cái này. Cái cửu khiêu này nó cũng do chín tầng mà tôi nói cái chuyển khu óc hạ trung thượng ba chín hai mươi bảy, rồi lên kết tinh bên trên lúc đó nó mới có cửu khiêu, từ nơi đó các bạn xuất ra mới thấy rõ. Thì cái cửu trùng đài trong cái tiểu thiên địa này cũng cái tham thôì, cửu trùng đài. Cửu trùng đài ba giới cũng đều có, cũng hạ, trung, thượng nó cũng phải có mà có chỗ nó không quy tụ thanh nhã đẹp là nó còn động loạn trong cái hạ giới, rồi trung giới, tới thượng giới các bạn mới thấy rõ cái tháp cửu trùng, chín tầng ở trong tiểu thiên địa, trong bản thể của mình, nhưng mà cái này ráng tu cho thanh nhẹ thì tự nhiên nó ở đó chứ không đâu.

Cấp cô độc viên thì bây giờ các bạn đi đâu tìm cái cấp cô độc viên tưởng rằng ở bên ngoài trong cái vườn nào....

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy -- Montreal 1980)

Thi Ca của Đức Thầy

Sàigòn, ngày 23 tháng 2 năm 1974

Chuyển minh giao cảm thân tâm tiến
Giác giới giải thông tiếp nối liền
Minh định thâm tình năng tiến giác
Sắc không không sắc pháp chơn truyền

Điển thanh thâm tạp quy nguyên
Chơn hành tự tiến minh huyền diệu cơ
Chuyển luân luân chuyển giác giờ
Thiên cơ tái hợp huyền cơ diệu huyền
Cảm thông hồn vía tiền duyên
Chung lo tu tịnh pháp huyền minh cơ
Thiên đàng chẳng có giấc giờ
Lúc nào cũng sáng hợp cơ vui hòa
Thế gian lập thế lập đà
Tiền không thấy tiến vui hòa cũng không
Đi đi lại lại tổn công
Giàu đâu chẳng thấy thấy càng gia tăng
Khổ càng thêm khổ khó khăn
Tăng gia tằm tối bản khoản đủ điều
Thương người lại muốn thương nhiều
Ghét người lại muốn thủ tiêu cho rồi
Bình tâm xét thế rất tồi
Có nơi căn bản chẳng ngồi hưởng vinh
Hồn là chánh chủ quang minh
Vía là phụ thuộc tạo tình giả chơn
Sắc duyên duyên sắc quy hườn
Trở về khởi điểm minh ơn Phật Trời.

Luong Sĩ Hằng - Vi Kiên

THIÊN ĐƯỜNG DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả *Đào Mộng Nam*
Minh Giải *Lương Sĩ Hằng*

Thái Thượng Vô Cực Hồn Nguyên

Giáo Chủ Nguyên Thủy Thiên Tôn

Giáng

Thơ

*Vô cực hồn nguyên nhất khí sinh
Nhân luân tạo hóa đạo hàm anh
Tiêu diêu thánh cảnh nguyên lai địa
Cực lạc thiên đường ngọc điện thanh.*

*Dục đoạn luân hồi trăm lục căn
Tội nha khô diệt lễ thiên tôn
Hong lô luyện tửu kim tiên khách
Thế đạo kham tu bát nhã môn.*

Dịch

Vô cực hồn nguyên một khí sinh
Chan hòa vũ trụ đạo tinh anh
Tiêu dao tiên cảnh nơi nguồn cội
Cực lạc cung Trời ngọc biếc xanh.

Muốn dứt luân hồi chém lục căn
Tiêu trừ mầm tội lạy thiên tôn
Luyện xong lò lớn thành Tiên Phật
Thế đạo gắng tu diệu pháp môn. (1)

ĐỀ TỰA

Sách nói: “Vật có gốc ngọn, việc có đầu đuôi, biết chỗ trước sau, ắt gần đạo vậy” (*Vật hữu bản mạt, sự hữu chung thủy, tri sở tiên hậu, tắc cận đạo hĩ*). Con người từ đâu tới, chết rồi đi về đâu? Các bậc thánh triết xưa nay đức trùm trời đất, đạo quán cổ kim hẳn là biết rõ việc trời đất quỷ thần, cho nên mới thay trời truyền đạo diệt trừ nghi hoặc, giải rõ

mê lầm để cho nhân loại thấu tỏ lẽ sống chết. Tôn giáo hẳn thông suốt cái lí: “sinh là đến, chết là đi” bởi vậy chốn trần thế ngập tràn vật dục này nếu như không có tôn giáo hướng dẫn, hẳn là tâm linh nhân loại chẳng thể lắng trong mà trở về nguồn cội chân chính, cùng sáng lẽ đạo mà trở lại cảnh giới ban đầu. Căn cứ vào giáo lí của các tôn giáo, vào các vị đại giáo chủ đã qua đời, vào kinh điển luận bàn giải thích, vào các ấn chứng của các hành giả hẳn đều rõ ràng: “động vắng chẳng thể bắt nắm”, cảnh thế gian vật chất thì thừa mứa, nhưng tinh thần lại trống rỗng không nơi nương tựa, cho nên những hành vi sống hoang đàng phạm vào tội lỗi tự nhiên gia tăng mau lẹ.

Dao Trì Lão Mẫu và Ngọc Đế nhìn thấy cảnh này, đặc biệt ban Ý Chỉ cùng Ngọc Chỉ ra lệnh cho Phật Sống Tế Công trước đây đã hướng dẫn thánh bút Dương Sinh thuộc Thánh Hiền Đường đạo địa ngục, nhìn tận mắt những cảnh thảm khốc của các kẻ bị quả báo mà viết thành sách Địa Ngục Du Ký để ngăn ngừa tội ác lan tràn cùng khuyến khích mọi người làm điều thiện hầu khi thang mây buông, được đón lên cõi trời tiêu dao ngoài trần thế. Nay lại du lịch thiên đường mong tường thuật cảnh tượng những người làm lành được tiêu dao nơi cõi trời. Thái Thượng truyền dạy: “Họa phước không có cửa, chỉ do người tự chuốc; thiện ác báo ứng như bóng theo hình” (*Họa phước vô môn, duy nhân tự chiêu; thiện ác chi báo, như ảnh tùy hình*). Trong hai bản Du Ký thực viết đã quá rõ ràng. Người do Trời sinh đương nhiên về Trời, nên mới xây đường đạo ngay ngắn, bằng phẳng để cho những linh hồn đức độ cuối cùng về đây an nghỉ đời đời, đó là mong mọi người một mực nhắm đường đạo khang trang đi tới. Trong sách, ngoài việc tả chân phong

cảnh thiên đường tươi sáng ra, còn có các vị Tiên Phật khắp mọi tầng trời ứng thiên thuyết pháp, hoa thơm đầy trời, sen vàng ngập đất, đại đạo huyền cơ tiết lộ không chút giấu giếm. Chúng sinh có phước gặp được sách này mong tĩnh tâm nghiên cứu học hỏi, gột rửa tính linh quay về nẻo sáng, thiên đường có lối, mau đi nẻo đạo thiện lành. Hi vọng chúng sinh hiểu rõ cội nguồn mà về Vô Cực, đó là tất cả ý hướng mong cầu.

Nguyên Thủy Thiên Tôn giảng cơ bút.

Kính cẩn đề tựa.

Vận trời ngày 16 tháng 12 năm Canh Thân (1980)



LỜI ÔNG TÁM GIẢNG

(1) Vô Cực Hỗn Nguyên, cái chỗ đó là thanh tịnh, đại thanh tịnh vô cùng. “*Hỗn nguyên một khí sanh*”, sanh ra tất cả hiện tại, một điểm linh quang chuyển hóa xuống thế gian. “*Chan hòa vũ trụ đạo tinh anh*”, phải biết cái đại linh quang chúng ta mới thấy rõ sự chan hòa vũ trụ “*đạo tinh anh*”, thì chúng ta tu gom điểm phóng hướng thượng mới có cái sự cảm giác và hiểu những câu nói này. “*Tiêu dao tiên cảnh nơi nguồn cội*”, đó thanh nhẹ ngồi đó mà không thấy ở đó, đi đâu mất rồi.

Đó, nơi tiên cảnh nơi nguồn cội “*cực lạc cung trời ngọc biếc xanh*”, ở chỗ đó là thanh tịnh vô cùng “*mà ngọc biếc xanh*” màu tươi đẹp, lúc nào cũng sống động.

“*Muốn dứt luân hồi chém lục căn*”, chúng ta muốn tránh cảnh luân hồi thì không có nói chuyện thị phi, không có tranh chấp, không có đóng khung tại thế và không có nhắc đi nhắc lại cái chuyện thị phi của thế gian thì cái lục căn nó mới được phát triển là chúng ta chặt đứt, đem cái gương tình thương mà xây dựng cho nó mở lên.

“*Tiêu trừ mầm tội lạy thiên tôn*”, chúng ta dẹp hết cái mầm sanh ra tội là do tánh, bịnh do tánh sanh, tội cũng do cái tánh tạo ra, rồi cái khẩu nghiệp nó mới mang ra càng ngày càng lớn rộng, rồi nó gút, nó buộc chúng ta thì chúng ta niệm phật tiêu trừ ngay. Càng niệm phật thay thế sự thị phi, sự chạt hẹp trong nội tâm, cùng sự luận thuyết bất chánh vá víu từ bên ngoài đem vô. Ăn học là đem những chuyện ở bên ngoài vô vá víu mà không có sử dụng cái chơn tâm của chính mình, không biết cái nguyên nhân của mình liên hệ với cái đại linh quang ở bên trên. Cho nên chúng ta tiêu trừ mầm tội là chúng ta phải hướng thượng thì tự nhiên nó hết rồi, không có tạo tội nữa, không có làm những sự tầm tối nữa.

“*Luyện xong lò lớn thành Tiên Phật*”, cái tâm của chúng ta luyện xong cái lò lớn là mở ra thì hòa đồng với thiên giới, đi con đường trung dung đại đạo thành Tiên Phật.

“*Thế đạo gắng tu diệu pháp môn*”, ở thế gian chúng ta gắng tu thì tự nhiên là cái pháp môn càng ngày càng dịu. Ban đầu chúng ta cứng đầu, chúng ta sân si, chúng ta buồn tủi, ghét nhau tranh chấp, chồng bỏ vợ, vợ bỏ chồng, buồn bức rồi mới ra thế đạo, tìm đường đi tu. Càng tu nó càng dịu, càng tu nó càng buông bỏ, nghiệp tâm không còn nữa mới thấy đó là cái pháp môn. Cái tâm con người từ quang của nó phát ra, nó thấy nó dễ chịu, nó không có bức bối, nó không có lo cái thân xác nữa. Nó lo cái phần chơn linh tiến hóa của nó, nó thấy càng ngày tội càng nhiều, càng nặng thì nó phải hướng nhẹ, nó hướng thiện, nó vị tha, nó giúp đỡ tất cả mọi người và nó không có bày biểu những sự độc ác nữa thì tự nhiên cái tâm nó hướng thiện, đó là một pháp môn. Ngày hôm nay chúng ta lại có cái pháp môn hỗ trợ cho khứ trước lưu thanh và tâm chúng ta dọn đường như đường lối thế này là nó thành cái diệu pháp rồi.

(còn tiếp)

